|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |  |

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1.** | **Thông tin học phần:** | |
|  | **Tên học phần:** | **ĐẠO ĐỨC KINH DOANH**  **Business Ethics** |
|  | **Mã số:** | BUA504 |
|  | **Thời lượng:** | 2 (1,5-0,5) |
|  | **Loại:** | Tự chọn |
|  | **Trình độ đào tạo:** | Thạc sĩ |
|  | **Đáp ứng CĐR:** | 5, 6 |
|  | **Học phần tiên quyết:** | FIB502; ECS509 |
|  | **Giảng viên biên soạn:** | TS. Trần Đình Chất  GVC, TS. Tô Thị Hiền Vinh |
|  | **Bộ môn quản lý:** | Quản trị kinh doanh |

|  |  |
| --- | --- |
| **2.** | **Mô tả** |
|  | Học phần được tạo lập từ những kiến thức chuyên sâu về đạo đức kinh doanh bao gồm: Các quan điểm về đạo đức kinh doanh, triết lý đạo đức trong kinh doanh và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; đạo đức trong các chức năng của doanh nghiệp và trong quan hệ với các đối tượng hữu quan; phương pháp phân tích đạo đức trong kinh doanh và xây dựng đạo đức kinh doanh trong doanh nghiệp; hệ thống đạo đức kinh doanh toàn cầu. |

|  |  |
| --- | --- |
| **3.** | **Mục tiêu** |
|  | Mục tiêu của học phần này nhằm giúp học viên: nâng cao những kiến thức về đạo đức kinh doanh và sự phát triển phạm trù đạo đức kinh doanh và vai trò đạo đức kinh doanh trong quản trị doanh nghiệp, các triết lý đạo đức điển hình, các qui tắc đạo đức có ảnh hưởng đến hành vi của con người trong kinh doanh và trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội. |

|  |  |
| --- | --- |
| **4.** | **Kết quả học tập mong đợi** |
|  | Sau khi học xong học phần, học viên có thể: |
| 1) | Hiểu được đạo đức kinh doanh và sự phát triển phạm trù đạo đức kinh doanh và vai trò đạo đức kinh doanh trong quản trị doanh nghiệp, các triết lý đạo đức điển hình có ảnh hưởng đến hành vi con người trong kinh doanh. |
| 2) | Hiểu các khía cạnh đạo đức trong trách nhiệm của doanh nhiệp và doanh nghiệp kinh doanh có trách nhiệm phải gắn kết hoạt động quản lý; các qui tắc và tiêu chuẩn về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, các giải pháp tăng cường trách nhiệm của doanh nghiệp. |
| 3) | Hiểu được đạo đức trong quản trị nguồn nhân lực, đạo đức trong Marketing và đạo đức trong hoạt động kế toán, tài chính, Đạo đức trong quan hệ với các đối tượng hữu quan. |
| 4) | Hiểu được nhận diện các vấn đề đạo đức, quá trình ra quyết định đạo đức bằng algorithm; chương trình đạo đức có hiệu quả và xây dựng, truyền đạt, phổ biến hiệu quả các tiêu chuẩn đạo đức, thiết lập hệ thống điều hành thực hiện, kiểm tra việc tuân thủ đạo đức. |
| 5) | Nắm được sự quan tâm rộng rãi đến hệ thống đạo đức và các qui tắc đạo đức kinh doanh toàn cầu, vấn đề tham nhũng và hối lộ, quyền con người, các sản phẩm có hại và ô nhiễm môi trường |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **5.** | **Nội dung** | | | |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nhằm đạt KQHT** | **Số tiết** | |
| **LT** | **TH** |
| 1.  1.1  1.2  1.3  1.4 | **Đạo đức trong kinh doanh**  Đạo đức kinh doanh  Sự phát triển phạm trù đạo đức trong kinh doanh  Vai trò của đạo đức kinh doanh trong quản trị DN  Các triết lý đạo đức trong kinh doanh | 1, 2 | 4 | 1 |
| 2.  2.1  2.2  2.3  2.4 | **Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp**  Các khía cạnh của trách nhiệm xã hội  Doanh nghiệp kinh doanh có trách nhiệm gắn kết hoạt động quản lý  Các bộ quy tắc và các tiêu chuẩn về trách nhiệm xã hội của doanh nhiệp  Các biện pháp tăng cường trách nhiệm của DN | 3 | 6 | 2 |
| 3.  3.1  3.2  3.3  3.4 | **Đạo đức trong các chức năng của doanh nghiệp và Đạo đức trong quan hệ với các đối tượng hữu quan**  Đạo đức trong quản trị nguồn nhân lực  Đạo đức trong Marketing  Đạo đức trong hoạt động kế toán, tài chính  Đạo đức trong quan hệ với các đối tượng hữu quan | 4 | 5 | 1 |
| 4  4.1  4.2  4.3  4.4  4.5 | **Phương pháp phân tích và xây dựng đạo đức trong kinh doanh**  Nhận diện các vấn đề đạo đức  Phân tích quá trình ra quyết định đạo đức bằng algorithm  Một chương trình đạo đức có hiệu quả  Xây dựng, truyền đạt, phổ biến hiệu quả các tiêu chuẩn đạo đức.  Thiết lập hệ thống điều hành thực hiện, kiểm tra việc tuân thủ đạo đức | 4 | 5 | 1 |
| 5  5.1  5.2  5.3  5.4  5.5  5.6 | **Hệ thống đạo đức kinh doanh và các vấn đề đạo đức toàn cầu**  Sự quan tâm rộng rãi đến hệ thống đạo đức  Các quy tắc đạo đức kinh doanh toàn cầu  Vấn đề tham nhũng và hối lộ  Quyền con người  Các sản phẩm có hại  Ô nhiễm môi trường | 5 | 4 | 1 |
|  |  |  | **24** | **6** |

|  |  |
| --- | --- |
| **6.** | **Học liệu** |
| 1) | Ngô Đình Giao (1997), *Môi trường kinh doanh và đạo đức kinh doanh*, ĐHKTQD, NXB Giáo dục Hà Nội. |
| 2) | Nguyễn Mạnh Quân (2007), *Đạo đức kinh doanh và văn hóa công ty,* NXB Đại học Kinh tế quốc dân. |
| 3) | Nguyễn Văn Dung (2009), *Xây dựng thương hiệu mạnh,* NXB Giao thông Vận tải. |
| 4) | Nguyễn Đình Tài (2012), *Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và các vấn đề đặt ra,* Viện nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương. |
| 5) | Phạm Quốc Toản (2002), *Đạo đức kinh doanh*, NXB Thống kê. |
| 6) | Henderson, Vêm E (1996), *Đạo dức trong kinh doanh*, NXB Văn hóa Hà Nội. |
| 7) | Imai, Masaaki, Kaizen (1998*), Chìa khóa của sự thành công về quản lý của Nhật Bản,* NXB TPHCM. |
| 8) | U.S.Department of Commerce (2007),*Đạo đức kinh doanh*,*Cẩm nang quản lý doanh nghiệp kinh doanh có trách nhiệm trong các nền kinh tế thị trườngmới nổi*, NXB Tuổi trẻ. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **7.** | **Kiểm tra và Đánh giá** | | | |
| **TT** | **Hình thức kiểm tra, đánh giá** | | **Nhằm đạt KQHT** | **Trọng số (**%) |
| 1 | Kiểm tra giữa kỳ | | 1, 2, 3 | 10 |
| 2 | Bài tập một số tình huống điển hình trong Đạo đức kinh doanh | | 2,3,4 | 20 |
| 3 | Thi kết thúc học phần (viết) | | 1, 2, 3, 4, 5 | 70 |
|  | | | | |
| **Giảng viên biên soạn:** | | | | |
| **Họ và tên** | | **Chức danh, học vị** | **Chữ ký** | |
| Trần Đình Chất | | GV, Tiến sĩ |  | |
| Tô Thị Hiền Vinh | | GVC, Tiến sĩ |  | |

**Ngày cập nhật cuối cùng:**